

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 432/2024/HC-PT
Ngày: 01/8/2024
V/v: Khiếu kiện hành vi hành chính.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Hạnh;

Các Thẩm phán:

Bà Lê Thị Mai;

Ông Nguyễn Phan Nam.

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Nhật Phong - Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hồng Tiến, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 01 tháng 8 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội và điểm cầu thành phần trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa trực tuyến công khai xét xử phúc thẩm vụ án hành chính thụ lý số 260/2024/TLPT-HC ngày 19 tháng 6 năm 2024 về việc “Khiếu kiện hành vi hành chính” do có kháng cáo của người khởi kiện đối với Bản án hành chính sơ thẩm số 04/2024/HC-ST ngày 10/5/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 7602/2024/QĐ-PT ngày 09 tháng 7 năm 2024 giữa:

Người khởi kiện: Ông Vũ Công H, sinh năm 1961; địa chỉ: Số nhà A, tổ D, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng, có mặt.

Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố C, tỉnh Cao Bằng - ông Nguyễn Thế H1, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 04/7/2023 và quá trình tố tụng, người khởi kiện là ông Vũ Công H trình bày:

Ngày 14/12/2019, ông Vũ Công H nhận được Công văn số 2292/UBND-TD ngày 09/12/2019 do ông Nguyễn Quốc T - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố C ký trả lời kiến nghị của ông về lý do ông không được dán đơn tố cáo cán bộ, Đảng viên lên bảng thông tin công cộng tại chợ T1 và từ chối tiếp

công dân đối với ông ngày 18/11/2019. Công văn số 2292/UBND-TD dùng những cụm từ *(do đó, nếu ông tiếp tục có hành vi...)* và gửi đi các cơ quan đoàn thể liên quan trong thành phố nhằm làm nhục ông [H](#), ảnh hưởng nghiêm trọng đến danh dự chính trị, lý lịch ba đời gia đình ông [H](#) sau này đến thế hệ con cháu ông [H](#). Ông [Nguyễn Quốc T](#) lợi dụng chức quyền vu khống cho ông [H](#) có dấu hiệu vi phạm pháp luật cụ thể tuyên truyền chống phá Nhà nước, xâm phạm lợi ích của Nhà nước, gây rối trật tự công cộng, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của người khác. Do đó, ngay khi nhận được công văn này (ngày 14/12/2019), ông [H](#) viết đơn đề nghị điều tra làm sáng tỏ sự việc gửi theo địa chỉ Công văn số 2292/UBND-TD nhưng không cơ quan nào trả lời.

Ngày 20/12/2019, ông [H](#) gửi đơn trình báo tới [Công an thành phố C](#). [Công an thành phố C](#) trả lời ông [H](#) bằng Công văn số 778/CV ngày 07/5/2020 nội dung không thuộc thẩm quyền của [Công an thành phố C](#), đề nghị ông đến Thanh tra tỉnh Cao Bằng để được xem xét hướng dẫn giải quyết. Ông [H](#) đến Thanh tra tỉnh Cao Bằng, cán bộ Thanh tra từ chối nhận đơn và trả lời ông [H](#) bằng miệng (không có văn bản).

Ngày 30/7/2020, ông [H](#) viết đơn khiếu nại gửi [UBND thành phố C](#), UBND thành phố Cao Bằng trả lời ông [H](#) bằng Công văn số 216/TB-UBND ngày 07/8/2020 về việc không thụ lý giải quyết.

Ngày 28/8/2020, ông [H](#) gửi đơn đến [UBND thành phố C](#), [UBND thành phố C](#) trả lời ông [H](#) bằng Công văn số 05/BTCD ngày 31/8/2020 về việc không thụ lý giải quyết.

Ngày 04/10/2020, ông [H](#) viết đơn tố cáo ông [Nguyễn Quốc T](#) gửi [Công an tỉnh C](#), [Công an tỉnh C](#) trả lời Công văn số 5080/CAT-VPCQCSĐT tháng 10/2020 nội dung không đủ căn cứ xác định ông [Nguyễn Quốc T](#) vi phạm pháp luật Hình sự, do đó không thuộc thẩm quyền của Cơ quan điều tra.

Ngày 17/03/2021, ông [H](#) gửi đơn đến [UBND tỉnh C](#), [UBND tỉnh C](#) trả lời ông [H](#) bằng Công văn số 666/UBND-BTCD ngày 24/03/2021 nội dung không thuộc thẩm quyền giải quyết của [UBND tỉnh C](#).

Ngày 22/04/2021, ông [H](#) gửi đơn lên [Bô C](#). [Bô C](#) đã chuyển đơn về [Công an tỉnh C](#); [Công an tỉnh C](#) trả lời ông [H](#) bằng Công văn số 977/VPCQCSĐT ngày 26/05/2021 nội dung xếp lưu đơn (không giải quyết).

Ngày 26/08/2021, Thanh tra [Công an tỉnh C](#) có Phiếu hẹn số 790/TCD-PX05 ngày 24/08/2021 mời ông [H](#) đến Thanh tra Công an tỉnh gặp trực tiếp Giám đốc [Công an tỉnh C](#) để trả lời chất vấn. Tại buổi tiếp ông Giám đốc [Công an tỉnh C](#) chỉ trả lời qua loa những ý kiến chất vấn của ông [H](#), không có biên bản và công văn trả lời buổi làm việc.

Ông [H](#) gửi đơn đến [Ban chỉ đạo phòng chống tham nhũng tiêu cực Tỉnh ủy tỉnh C](#) và được trả lời bằng Công văn số 16-CV/BCĐ ngày 26/09/2022 trong

đó có nội dung ông có thể gửi đơn đến Toà án nhân dân có thẩm quyền để xem xét giải quyết theo quy định.

Ngày 23/02/2023, ông [H](#) gửi đơn khởi kiện đến Toà án nhân dân thành phố Cao Bằng. Ngày 24/02/2023, Toà án nhân dân thành phố Cao Bằng trả lời ông [H](#) bằng Công văn số 82/CV-TA, nội dung không thuộc thẩm quyền giải quyết.

Ông [H](#) tiếp tục gửi đơn đến [Hội đồng nhân dân tỉnh C](#), [Hội đồng nhân dân tỉnh C](#) trả lời ông [H](#) bằng Công văn số 90/HĐND-PC ngày 31/03/2023.

Các công văn nêu trên đều trả lời quanh co, dĩ hoà vi quý. Do ông [Nguyễn Quốc T](#) lợi dụng chức vụ quyền hạn vụ không cho ông [H](#) tội tuyên truyền chống phá Nhà nước, gây rối an ninh, trật tự công cộng, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm người khác; dựng chuyện giả mạo sự việc nói: “*Cơ quan công an đã lập biên bản vụ việc, có ghi âm ghi hình vụ việc*” và đã gửi Công văn số 2292/UBND-TD đến các phường, xã và các cơ quan trong thành phố nhằm làm nhục danh dự, chính trị, ảnh hưởng đến lý lịch của ông [H](#) và gia đình ông [H](#). Ông [H](#) khẳng định đây là án chính trị, không phải án hành chính liên quan đến danh dự, chính trị, nhân phẩm, làm nhục ông [H](#). Vì danh dự, quyền lợi chính trị của mình bị xâm phạm nên ông [Vũ Công H](#) khởi kiện yêu cầu hủy Công văn số 2292/UBND-TD ngày 09/12/2019 do ông [Nguyễn Quốc T](#) - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố C ký về việc trả lời kiến nghị của ông [Vũ Công H](#); yêu cầu ông [Nguyễn Quốc T](#) công khai xin lỗi ông [H](#) qua phương tiện thông tin đại chúng; yêu cầu cá nhân ông [Nguyễn Quốc T](#) bồi thường thiệt hại về danh dự, nhân phẩm, tổn thất tinh thần, sức khỏe.

Người bị kiện do Chủ tịch [UBND thành phố C](#) trình bày:

+ Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục ban hành Công văn số 2292/UBND-TD ngày 09/12/2019 của UBND thành phố: Căn cứ Điểm a, Khoản 2, Điều 6 Thông tư số 07/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh, UBND thành phố xác định đơn của ông [Vũ Công H](#) đề ngày 25/11/2019 là đơn kiến nghị, đủ điều kiện để xử lý.

+ Căn cứ nội dung đơn và các quy định hiện hành có liên quan như đã viện dẫn trong nội dung Công văn trả lời đơn, Ban Tiếp Công dân [thành phố C](#) đã tham mưu cho Lãnh đạo UBND thành phố ban hành Công văn số 2292/UBND-TD. Việc xử lý đơn được thực hiện theo trình tự của Điều 21 Thông tư số 07/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ.

+ Việc ban hành Công văn được thực hiện theo quy định của Nghị định số 110/2004/NĐ-CP ngày 08/4/2004 của Chính phủ về công tác Văn thư (nay được thay thế bằng Nghị định 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác Văn thư).

Ngày 31/7/2020, [UBND thành phố C](#) tiếp tục nhận được đơn khiếu nại của ông [Vũ Công H](#) có nội dung khiếu nại đối với Công văn số 2292/UBND-TD ngày 09/12/2019. Căn cứ nội dung đơn, [UBND thành phố C](#) xác định đơn khiếu nại của ông [H](#) không đủ điều kiện để thụ lý giải quyết khiếu nại. Do đó, ngày 07/8/2020 [UBND thành phố C](#) (ông [Lương Tuấn H2](#) đang là Chủ tịch UBND thành phố) đã ban hành Thông báo số 261/TB-UBND ngày 07/8/2020 về việc không thụ lý giải quyết khiếu nại vì lý do: Công văn số 2292/UBND-TD ngày 07/12/2019 của UBND thành phố chỉ có nội dung trả lời, hướng dẫn, đề nghị ông [Vũ Công H](#) thực hiện quyền tố cáo của mình theo đúng trình tự quy định của pháp luật về tố cáo, không có nội dung xâm phạm đến quyền tố cáo hợp pháp của ông [Vũ Công H](#). Do đó, Chủ tịch [UBND thành phố C](#) không có cơ sở để thụ lý giải quyết đơn khiếu nại của ông [Vũ Công H](#) đối với Công văn nói trên.

Sau khi ban hành Thông báo số 261/TB-UBND ngày 07/8/2020 về việc không thụ lý giải quyết khiếu nại, UBND thành phố không nhận được đơn kiến nghị hay đơn khiếu nại của ông [Vũ Công H](#).

Đối với nội dung ông [H](#) yêu cầu hủy Công văn số 2292/UBND-TD ngày 09/12/2019 của UBND thành phố về việc trả lời đơn kiến nghị, UBND thành phố không chấp nhận yêu cầu của người khởi kiện với lý do như sau:

Nội dung Công văn số 2292/UBND-TD ngày 09/12/2019 của UBND thành phố viện dẫn nội dung Điều 8 Luật Tố cáo năm 2018 mang tính chất cung cấp thông tin, hướng dẫn công dân thực hiện theo quy định của Luật Tố cáo năm 2018, không vi phạm các hành vi bị nghiêm cấm trong tố cáo và giải quyết tố cáo. Không có nội dung nhận định, áp đặt hoặc vu khống ông [Vũ Công H](#) vi phạm.

Việc ông [Vũ Công H](#) cho rằng UBND thành phố giả mạo sự việc Cơ quan Công an đã lập biên bản vụ việc, có ghi âm và ghi hình. Hiện nay, UBND thành phố còn lưu trữ video (quay bằng điện thoại di động) tại phòng chờ tiếp công dân thành phố, khi ông [Vũ Công H](#) đến đăng ký tiếp công dân, sau khi được cán bộ tiếp công dân của UBND Thành phố tiếp xúc, trả lời và giải thích, ông tiếp tục có hành vi gây rối trật tự tại nơi Tiếp công dân.

Việc ông [Vũ Công H](#) yêu cầu Chủ tịch UBND thành phố Cao Bằng hủy Công văn số 2292/UBND-TD ngày 09/12/2019 về việc trả lời đơn kiến nghị là không có cơ sở, căn cứ pháp lý. Đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết việc khởi kiện của ông [Vũ Công H](#) theo quy định của pháp luật.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 04/2024/HC-ST ngày 10/5/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng đã quyết định:

Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông [Vũ Công H](#) về việc hủy Công văn số 2292/UBND-TD ngày 09/12/2019 (về việc trả lời kiến nghị của ông [Vũ Công H](#)) của Chủ tịch [UBND thành phố C](#) do ông [Nguyễn Quốc T](#) ký và yêu

cầu ông [Nguyễn Quốc T](#) công khai xin lỗi ông [H](#) qua phương tiện thông tin đại chúng, yêu cầu cá nhân ông [Nguyễn Quốc T](#) bồi thường thiệt hại về danh dự, nhân phẩm, tổn thất tinh thần, sức khỏe.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 20/5/2024, người khởi kiện là ông [Vũ Công H](#) có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện giữ nguyên nội dung kháng cáo và ý kiến, quan điểm trình bày của Tòa án cấp sơ thẩm. Ông [H](#) cho rằng nội dung Công văn số 2292/UBND-TD ngày 09/12/2019 có sử dụng những từ ngữ xâm phạm danh dự của ông, không có việc lập biên bản tại Phòng tiếp công dân như nội dung Công văn số 2292/UBND-TD ngày 09/12/2019 nêu, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không yêu cầu [UBND thành phố C](#) xuất trình biên bản và video ghi âm, ghi hình sự việc tại buổi tiếp công dân ngày 04/11/2019. Ngày 14/3/2024, Chủ tịch [UBND thành phố C](#) đã ban hành Công văn số 465/UBND-TD về việc trả lời đơn kiến nghị thay thế Công văn số 2292/UBND-TD ngày 09/12/2019 là thừa nhận Công văn số 2292/UBND-TD ngày 09/12/2019 có sai sót. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm để giải quyết lại.

Chủ tịch [UBND thành phố C](#) tham gia phiên tòa khẳng định Công văn số 2292/UBND-TD ngày 09/12/2019 có nội dung hướng dẫn ông [H](#) thực hiện theo quy định của Luật Tố cáo, không xâm phạm quyền lợi của ông [H](#). Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông [H](#), giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội sau khi tóm tắt nội dung vụ án, ý kiến trình bày của người khởi kiện cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã kết luận: Công văn số 2292/UBND-TD ngày 09/12/2019 của Chủ tịch [UBND thành phố C](#) có nội dung trả lời kiến nghị của ông [H](#) và hướng dẫn ông [H](#) thực hiện quyền tố cáo đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định của Luật Tố cáo, không có nội dung quyết định về một vấn đề cụ thể làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông [H](#), không xúc phạm danh dự, nhân phẩm của ông [H](#) nên không phải là đối tượng khởi kiện vụ án hành chính. Mặt khác, công văn này đã được thay thế bằng Công văn số 465/UBND-TD ngày 14/3/2024 của Chủ tịch [UBND thành phố C](#) về việc trả lời đơn kiến nghị của ông [H](#), ông [H](#) đã nhận được Công văn số 465/UBND-TD ngày 14/3/2024 và không khởi kiện công văn này. Tòa án cấp sơ thẩm xác định Công văn số 2292/UBND-TD ngày 09/12/2019 của Chủ tịch [UBND thành phố C](#) là hành vi hành chính bị kiện thuộc đối tượng khởi kiện vụ án hành chính là không đúng. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông [Vũ Công H](#), hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu; chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã thẩm tra tại phiên tòa; ý kiến trình bày của các đương sự; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa; Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Tại đơn khởi kiện ngày 04/7/2023 và các biên bản làm việc ngày 24/7/2023, ngày 16/11/2023, ngày 05/3/2014, biên bản đối thoại ngày 02/4/2024, biên bản phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm, ông [Vũ Công H](#) đều xác định ông khởi kiện đề nghị hủy Công văn số 2292/UBND-TD ngày 09/12/2019 của Chủ tịch [UBND thành phố C](#); yêu cầu ông [Nguyễn Quốc T](#) - Phó Chủ tịch [UBND thành phố C](#) (là người ký Công văn số 2292/UBND-TD) công khai xin lỗi ông [H](#) trên phương tiện thông tin đại chúng và bồi thường thiệt hại danh dự, nhân phẩm, tổn thất tinh thần, sức khỏe do việc ban hành Công văn số 2292/UBND-TD ngày 09/12/2019 của Chủ tịch [UBND thành phố C](#) đúng.

Tài liệu hồ sơ vụ án thể hiện: Ngày 27/11/2019, [UBND thành phố C](#) nhận được “Đơn đề nghị trả lời bằng văn bản” của ông [Vũ Công H](#) đề ngày 25/11/2019 có nội dung đề nghị Chủ tịch [UBND thành phố C](#) trả lời bằng văn bản lý do ông không được dán đơn tố cáo cán bộ, Đảng viên lên bảng tin công cộng chợ Trung tâm và lý do từ chối tiếp công dân đối với ông ngày 18/11/2019.

Ngày 09/12/2019, Chủ tịch [UBND thành phố C](#) có Công văn số 2292/UBND-TD trả lời đơn kiến nghị nêu trên của ông [Vũ Công H](#). Theo đó, Công văn này có nội dung viện dẫn quy định về quy chế hoạt động thông tin cơ sở ban hành theo Quyết định số 52/2016/QĐ-TTg ngày 06/12/2016 của Thủ tướng Chính Phủ quy định về thông tin được niêm yết tại bảng thông tin công cộng, nội quy tiếp công dân tại trụ sở UBND thành phố được ban hành theo Quyết định số 1108/QĐ-UBND ngày 27/5/2014 của Chủ tịch [UBND thành phố C](#), viện dẫn các hành vi bị nghiêm cấm trong tố cáo và giải quyết tố cáo. Đồng thời, hướng dẫn ông thực hiện quyền tố cáo theo đúng quy định của Luật Tố cáo năm 2018 để ông biết và tuân thủ quy định của pháp luật.

Theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 3 Luật Tổ tụng hành chính thì Quyết định hành chính bị kiện là văn bản do cơ quan hành chính Nhà nước, cơ quan, tổ chức được giao thực hiện quản lý hành chính Nhà nước ban hành hoặc người có thẩm quyền trong cơ quan, tổ chức đó ban hành quyết định về vấn đề cụ thể trong hoạt động quản lý hành chính được áp dụng một lần đối với một hoặc một số đối tượng cụ thể làm phát sinh, thay đổi, hạn chế, chấm dứt quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân hoặc có nội dung làm phát sinh nghĩa vụ, ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân. Đồng thời, theo hướng dẫn tại Điều 1 Nghị quyết số 02/2011/HĐTP ngày 29/7/2011 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì Quyết định hành chính thuộc đối tượng khởi kiện để yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án hành chính là văn bản được thể hiện dưới hình thức quyết định hoặc dưới hình thức khác như

thông báo, kết luận, công văn do cơ quan hành chính Nhà nước, cơ quan, tổ chức khác hoặc người có thẩm quyền trong các cơ quan, tổ chức đó ban hành có chứa đựng nội dung của quyết định hành chính.

Căn cứ vào các quy định nêu trên thì Công văn số 2292/UBND-TD ngày 09/12/2019 của Chủ tịch [UBND thành phố C](#) có nội dung trả lời kiến nghị của ông [Vũ Công H](#) liên quan đến việc ông [H](#) đề nghị [UBND thành phố C](#) trả lời bằng văn bản về lý do không được phép dán đơn tố cáo cán bộ, Đảng viên lên bảng tin công cộng chợ Trung tâm [thành phố C](#) và không tiếp công dân đối với ông [H](#) ngày 18/11/2019; đồng thời hướng dẫn ông [H](#) thực hiện quyền tố cáo theo đúng quy định của pháp luật tố cáo. Nội dung Công văn số 2292/UBND-TD ngày 09/12/2019 của Chủ tịch [UBND thành phố C](#) quyết định về vấn đề cụ thể, không làm phát sinh, thay đổi, hạn chế, chấm dứt quyền, lợi ích hợp pháp của ông [Vũ Công H](#); không xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông [Vũ Công H](#) nên Công văn số 2292/UBND-TD ngày 09/12/2019 của Chủ tịch [UBND thành phố C](#) phải là quyết định hành chính bị kiện theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 3 Luật Tố tụng hành chính.

Đối với yêu cầu khởi kiện ông [Nguyễn Quốc T](#) - Phó Chủ tịch [UBND thành phố C](#) bồi thường thiệt hại về danh dự, nhân phẩm và xin lỗi công khai do ban hành Công văn số 2292/UBND-TD ngày 09/12/2019 thấy: Do Công văn số 2292/UBND-TD ngày 09/12/2019 không phải là quyết định hành chính là đối tượng giải quyết của Tòa án và nội dung văn bản này không xâm phạm quyền lợi của ông [H](#) theo quy định tại Điều 7 Luật Tố tụng hành chính nên không có cơ sở xem xét giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện này của ông [H](#).

Lẽ ra, Tòa án cấp sơ thẩm phải trả lại đơn khởi kiện do không đảm bảo điều kiện về đối tượng khởi kiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 123 Luật Tố tụng hành chính mới đúng. Tòa án cấp sơ thẩm xác định Công văn số 2292/UBND-TD ngày 09/12/2019 của Chủ tịch [UBND thành phố C](#) là công văn thông thường, không phải là quyết định hành chính, nhưng lại xác định là hành vi hành chính bị kiện để thụ lý giải quyết là không đúng quy định tại khoản 3, 4 Điều 3 Luật Tố tụng hành chính. Mặt khác, sau khi nhận được Công văn số 2292/UBND-TD ngày 09/12/2019 ông [H](#) đã có đơn khiếu nại gửi Chủ tịch [UBND thành phố C](#) và tính từ thời điểm Chủ tịch [UBND thành phố C](#) ban hành Thông báo số 261/TB-UBND ngày 07/8/2020 về việc không thụ lý giải quyết khiếu nại của ông [H](#) đến ngày 04/7/2023 ông [H](#) mới có đơn khởi kiện cũng là hết thời hiệu theo quy định tại khoản 3 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính.

Từ những phân tích nêu trên thấy Công văn số 2292/UBND-TD ngày 09/12/2019 của Chủ tịch [UBND thành phố C](#) phải là quyết định hành chính bị kiện là đối tượng khởi kiện vụ án hành chính, thuộc trường hợp trả lại đơn khởi kiện do không đủ điều kiện khởi kiện (không đủ điều kiện xác định là đối tượng khởi kiện) theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 123 Luật Tố tụng hành chính nên cần phải hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án. Do đó, kháng cáo

của ông [Vũ Công H](#) đề nghị hủy bản án sơ thẩm để giải quyết lại là không có căn cứ chấp nhận.

Về án phí: Do hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án nên ông [Vũ Công H](#) không phải chịu án phí hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm h khoản 1 Điều 143, khoản 4 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính; khoản 3 Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo đề nghị hủy bản án sơ thẩm để giải quyết lại của ông [Vũ Công H](#);

- Hủy Bản án hành chính sơ thẩm số 04/2024/HC-ST ngày 10/5/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng và đình chỉ giải quyết vụ án.

2. Về án phí: Ông [Vũ Công H](#) không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm và án phí hành chính phúc thẩm.

A

Bản án hành chính phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Phan Nam

Lê Thị Mai

Nguyễn Phương Hạnh

*** Nơi nhận:**

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Cục THADS tỉnh Cao Bằng;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phương Hạnh